

Số: **297** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **10** tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch của các Dự án thủy
điện Nậm Cúm 2 và Nậm Cúm 3 thuộc Quy hoạch thủy điện nhỏ
toàn quốc trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng Dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tại Văn bản số 2120/UBND-KTN ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc xin điều chỉnh quy hoạch của các Dự án thủy điện Nậm Cúm 2 và Nậm Cúm 3 thuộc Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Trên cơ sở các Văn bản góp ý kiến của các Bộ và Tập đoàn Điện lực Việt Nam đối với Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch của các Dự án thủy điện Nậm Cúm 2 và Nậm Cúm 3:

- Các văn bản số 5950/BTNMT-KHTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 và số 406/BTNMT-KHTC ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Các văn bản số 5758/BNN-KH ngày 13 tháng 9 năm 2021 và 91638/BNN-KH ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Các văn bản số 4136/BXD-HĐXD ngày 06 tháng 10 năm 2021 và 198/BXD-HĐXD ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Bộ Xây dựng;

- Văn bản số 7373/EVN-KH ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Trên cơ sở các Văn bản số 3974/UBND-KTN ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và số 44/2021/TTr-EMT của Công ty Cổ phần Phát

triển điện Mường Tè giải trình và hoàn thiện Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch của các Dự án thủy điện Nậm Cùm 2 và Nậm Cùm 3, kèm theo Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch của các Dự án do Công ty Cổ phần Tư vấn năng lượng sạch (Đơn vị tư vấn chuyên ngành) lập năm 2021 (sau khi hoàn thiện theo ý kiến của các Bộ và Tập đoàn Điện lực Việt Nam);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch các Dự án thủy điện Nậm Cùm 2 và Nậm Cùm 3 (đã được Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 11383/QĐ-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2014). Vị trí xây dựng công trình, nhiệm vụ, sơ đồ khai thác và các thông số chính của các Dự án thủy điện được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các nội dung quy hoạch của các Dự án thủy điện Nậm Cùm 2 và Nậm Cùm 3 tại quyết định này thay thế cho Quyết định số 11383/QĐ-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương.

Điều 3. Các Dự án thủy điện Nậm Cùm 2 và Nậm Cùm 3 sau khi điều chỉnh quy hoạch thuộc Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc trên địa bàn tỉnh Lai Châu và sẽ được tích hợp vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia (Quy hoạch ngành quốc gia); Việc đầu tư xây dựng các Dự án thủy điện nêu trên phải đảm bảo phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch: Phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, sử dụng tài nguyên nước, phát triển điện lực; đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan khác.

Điều 4. Tiến độ thực hiện: Các Dự án thủy điện nêu trên được đưa vào vận hành trong giai đoạn năm 2021 – 2025 và phải phù hợp với tiến độ xây dựng lưới điện truyền tải trong khu vực.

Điều 5. Trong các giai đoạn tiếp theo về đầu tư xây dựng công trình các Dự án thủy điện nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chỉ đạo Chủ đầu tư, Đơn vị tư vấn và các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thiện điều tra, khảo sát bổ sung, đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội khu vực các Dự án (địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, dân sinh, kinh tế - xã hội,...);

- Tiếp tục nghiên cứu chuẩn xác các thông số chính của các Dự án, phương án thiết kế các hạng mục công trình có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đảm bảo công trình vận hành an toàn ổn định và giảm thiểu tác động tiêu cực đối với môi trường - xã hội;

- Đánh giá kỹ và thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của các Dự án đối với môi trường - xã hội. Trong đó, phải lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các phương án về: Trồng rừng thay thế, duy trì dòng chảy tối thiểu phía hạ lưu đập, công tác bồi thường, hỗ trợ và di dân tái định cư cho các Dự án,... theo đúng quy định hiện hành;

- Việc đầu tư xây dựng và vận hành các Dự án thủy điện nêu trên phải đảm bảo không ảnh hưởng đến các dự án thủy điện liên kề phía thượng, hạ lưu trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi trong khu vực;

- Thực hiện các quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 7. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lai Châu, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ đầu tư các Dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐL (Dungtrt).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đặng Hoàng An

Phụ lục:

THÔNG SỐ CHÍNH CỦA CÁC DỰ ÁN THỦY ĐIỆN ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 297/QĐ-BCT ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Bộ Công Thương)

Tên Dự án	Vị trí xây dựng công trình			Nhiệm vụ	Sơ đồ khai thác	Các thông số chính
	Tọa độ (dự kiến)	Sông, suối - hệ thống sông	Xã - Huyện			
1. Thủy điện Nậm Cùm 2	- Tuyến đập: 22°37'20" VDB-102°40'18" KĐĐ - Nhà máy: 22°35'16" VDB - 102°39'08" KĐĐ	Suối Nậm Cùm (nhánh cấp I bên bờ trái sông Đà)	Xã Pa Ủ, huyện Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia	Tuyến đập gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Cùm; tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ trái suối Nậm Cùm và nhà máy kiểu hồ xả nước trở lại suối Nậm Cùm.	$F_{IV} = 148,8 \text{ km}^2$ $MNDBT = 750 \text{ m}$ $MNC = 746 \text{ m}$ $MNHL_{\min} = 620,67 \text{ m}$ $N_{lm} = 24 \text{ MW}$ $E_o = 72,331 \text{ triệu KWh.}$
2. Thủy điện Nậm Cùm 3	- Tuyến đập: 22°34'37" VDB-102°39'02" KĐĐ - Nhà máy: 22°33'45" VDB - 102°37'25" KĐĐ	Suối Nậm Cùm (nhánh cấp I bên bờ trái sông Đà)	Xã Pa Ủ, huyện Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia	Tuyến đập gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Cùm; tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ phải suối Nậm Cùm và nhà máy kiểu hồ xả nước trở lại suối Nậm Cùm.	$F_{IV} = 268,1 \text{ km}^2$ $MNDBT = 620 \text{ m}$ $MNC = 617 \text{ m}$ $MNHL_{\min} = 460,96 \text{ m}$ $N_{lm} = 48,5 \text{ MW}$ $E_o = 152,331 \text{ triệu KWh.}$

Ghi chú: F_{IV} : Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập; $MNDBT$: Mức nước dâng bình thường; MNC : Mức nước chết; $MNHL_{\min}$: Mức nước hạ lưu nhà máy nhỏ nhất; N_{lm} : Công suất lắp máy; E_o : Điện lượng bình quân năm.